TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 26 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – LÂM ĐỒNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 61/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

1/ Ông Nguyễn Huy H, sinh năm 1985 – Người yêu cầu;

Địa chỉ: Thôn P, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1999 – Người yêu cầu;

Địa chỉ: Thôn P2, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1/ Về hôn nhân: Ông Nguyễn Huy H và bà Nguyễn Thị Ngọc N cưới nhau và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H1, huyện B, tỉnh Bình Thuận nay là Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 12/10/2023. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện. Sau khi cưới vợ chồng sống tại nhà chồng ở thôn P, xã B, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng nửa năm thì phát sinh mâu thuẫn, không có tiếng nói chung. Nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan niệm sống từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vả. Mặc dù đã nhiều lần hòa giải ở gia đình nhưng vẫn không có kết quả. Nay ông H và bà N xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật. Xét thấy sự thỏa thuận của ông Nguyễn Huy H và bà Nguyễn Thị Ngọc N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội phù hợp Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên

chấp nhận.

2/ Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

3/ Về tài sản và nợ: Ông Nguyễn Huy H và bà Nguyễn Thị Ngọc N thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa giải quyết.

4/ Về lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Huy H và bà Nguyễn Thị Ngọc N tự nguyện thỏa thuận chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông Nguyễn Huy H và bà Nguyễn Thị Ngọc N đã nộp đủ 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001876 ngày 31/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng nên không phải nộp nữa.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Huy H và bà Nguyễn Thị Ngọc N thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản và nợ: Ông Nguyễn Huy H và bà Nguyễn Thị Ngọc N thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Nguyễn Huy H và bà Nguyễn Thị Ngọc N tự nguyện thỏa thuận chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông Nguyễn Huy H và bà Nguyễn Thị Ngọc N đã nộp đủ 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001876 ngày 31/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng nên không phải nộp nữ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 12 – Lâm Đồng;
- UBND xã Hàm Trí nay là UBND xã Hàm Thuận Bắc, tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 12 – Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ung Thanh Quang